

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/LĐ-PT

Ngày: 15/12/2022

V/v “Tranh chấp lao động về
chấm dứt hợp đồng lao động; bồi
thường thiệt hại; trợ cấp khi chấm
dứt hợp đồng lao động”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hữu Giàu.

Các Thẩm phán: Bà Ngô Ngọc Phi;
Ông Trần Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mộng Cầm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hoàng Lưu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 03/2022/TLPT-LĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp lao động về chấm dứt hợp đồng lao động; bồi thường thiệt hại; trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 03/2022/QĐXXPT-LĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐ-PT ngày 21 tháng 11 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 3, ấp TB, xã AN, huyện TB, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Lưu Q, sinh năm 1984; nơi cư trú: 96/6I, khóm ĐT 2, phường MP, thành phố LX, tỉnh An Giang, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 26/11/2021).

2. Bị đơn: Trường Tiểu học AN;

Địa chỉ: Ấp TB, xã AN, huyện TB, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Trường Tiểu học AN: Bà Đặng Thụy Uyên P, chức vụ: Hiệu trưởng. Đã được sáp nhập với Trường Trung học

cơ sở TQK theo Quyết định số 4998/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện TB, tỉnh An Giang thành Trường Tiểu học và Trung học cơ sở TQK.

Kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng của bị đơn Trường Tiểu học AN: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở TQK; địa chỉ: Ấp TB, xã AN, huyện TB, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật của Trường Tiểu học và Trung học cơ sở TQK: Ông Nguyễn Khắc D, chức vụ: Hiệu trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Khắc D: Bà Đặng Thụy Uyên P, chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở TQK (Theo Giấy ủy quyền ngày 14 tháng 12 năm 2022).

3. *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Thu S là nguyên đơn trong vụ án.

Tại phiên tòa có mặt tất cả các đương sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

Trong đơn khởi kiện ngày 08 tháng 9 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị Thu S, người đại diện theo ủy quyền của bà S là ông Nguyễn Lưu Quang cùng trình bày:

Vào năm 2014, thời điểm đó ông Nguyễn Văn Khiêm là Hiệu trưởng Trường Tiểu học AN có ký Hợp đồng lao động với bà Nguyễn Thị Thu S với công việc là Bảo vệ, hợp đồng lao động không xác định thời hạn, nội dung công việc là làm việc 24/24 ngày. Năm 2016, bà Đặng Thị Uyên P về làm hiệu trưởng thay cho ông K, thì ngoài công việc làm bảo vệ, bà P còn yêu cầu bà phải làm thêm công việc như vệ sinh trường lớp, nhà vệ sinh, nhưng không trả tiền làm thêm giờ. Đến năm 2020, bà P yêu cầu bà S ký lại hợp đồng lao động loại hợp đồng lao động xác định có thời hạn là 02 năm và dự thảo nhiều công việc phải làm không thuộc công việc của Bảo vệ, từ đó bà S không đồng ý ký lại hợp đồng mặc dù nhà trường có mời bà S 03 (ba) lần lên Ban Giám hiệu nhà trường kết hợp với tổ chức công đoàn và các đoàn thể để trao đổi. Ngày 06/7/2020 Hiệu trưởng Trường Tiểu học AN do bà Đặng Thị Uyên P là Hiệu trưởng ký Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà S số 15/QĐ-THAN. Do Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động của Trường Tiểu học AN là trái pháp luật, nên bà S yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy bỏ Quyết định số 15/QĐ-THAN ngày 06/7/2020 của Hiệu trưởng Trường tiểu học AN về việc chấm dứt hợp đồng lao động và buộc Trường Tiểu học AN phải nhận bà S trở lại làm việc;

- Buộc Trường tiểu học AN phải trả các khoản tiền sau:

- + Số tiền làm thêm giờ là 787.307.040 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm lẻ bảy nghìn, không trăm bốn mươi đồng);

+ Số tiền làm thêm giờ vào các ngày nghỉ, ngày lễ là 31.303.781 đồng (ba mươi một triệu, ba trăm lẻ ba nghìn, bảy trăm tám mươi một đồng);

+ Bồi thường số tiền 8.224.800 đồng (tám triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, tám trăm đồng);

+ Chi trả tiền lương các ngày nghỉ phép hàng năm kể từ năm 2016 đến năm 2020 là 11.215.636 đồng (mười một triệu, hai trăm mười lăm nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Tổng cộng số tiền là 838.151.257 đồng (tám trăm ba mươi tám triệu, một trăm năm mươi một nghìn, hai trăm năm mươi bảy đồng).

Chi trả tiền lương và các khoản bảo hiểm xã hội do không làm việc được kể từ ngày 06/7/2020 đến khi kết thúc vụ án.

Kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn Trường Tiểu học AN: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở TQK. Người đại diện theo pháp luật của Trường Tiểu học và Trung học cơ sở TQK: ông Nguyễn Khắc D, chức vụ: Hiệu trưởng trình bày:

Thực hiện Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 15/4/2019 của Bộ Nội vụ, Thông tư sửa đổi bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị công lập và Công văn số 59/PGDDT ngày 03/02/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện TB về triển khai thực hiện Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 15/4/2019 của Bộ Nội vụ. Trường Tiểu học AN có ký lại toàn bộ hợp đồng lao động đối với viên chức, người lao động của nhà trường, trong đó có trường hợp của bà Nguyễn Thị Thu S. Nhà trường có mời bà S cùng tập thể Ban Giám hiệu, Công đoàn và Đoàn thể để trao đổi và dự thảo hợp đồng lao động nhưng bà S cho rằng dự thảo hợp đồng lao động không phù hợp với công việc bảo vệ, nên bà S không đồng ý ký. Qua 03 (ba) lần làm việc và trao đổi cụ thể: lần 1 ngày 06/3/2020, lần 2 ngày 12/3/2020 và lần 3 ngày 17/3/2020, nhưng bà S không đồng ý ký kết lại hợp đồng lao động, nên ngày 18/5/2020 nhà trường ban hành Thông báo số 28/TB-THAN về việc chấm dứt hợp đồng lao động và ngày 06/7/2020 ban hành Quyết định số 15/QĐ-THAN về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Thu S; lý do: người lao động không ký lại Hợp đồng lao động mới với lãnh đạo nhà trường. Trước khi Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động, nhà trường có Thông báo trước theo quy định của Bộ luật Lao động và đã thanh toán đầy đủ các khoản tiền theo chế độ. Chính vì vậy, nhà trường không chấp nhận đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu S.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu S đối với Trường Tiểu học AN về các khoản như sau:

- Hủy bỏ Quyết định số 15/QĐ-THAN ngày 06/7/2020 của Hiệu trưởng Trường tiểu học AN về việc chấm dứt hợp đồng lao động và buộc Trường Tiểu học AN phải nhận bà S trở lại làm việc;

- Buộc Trường tiểu học AN phải trả các khoản tiền sau:

+ Số tiền làm thêm giờ là 787.307.040 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm lẻ bảy nghìn, không trăm bốn mươi đồng);

+ Số tiền làm thêm giờ vào các ngày nghỉ, ngày lễ là 31.303.781 đồng (ba mươi một triệu, ba trăm lẻ ba nghìn, bảy trăm tám mươi một đồng);

+ Bồi thường số tiền 8.224.800 đồng (tám triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, tám trăm đồng);

+ Chi trả tiền lương các ngày nghỉ phép hàng năm kể từ năm 2016 đến năm 2020 là 11.215.636 đồng (mười một triệu, hai trăm mười lăm nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Tổng cộng số tiền là 838.151.257 đồng (tám trăm ba mươi tám triệu, một trăm năm mươi một nghìn, hai trăm năm mươi bảy đồng).

Chi trả tiền lương và các khoản bảo hiểm xã hội do không làm việc được kể từ ngày 06/7/2020 đến khi kết thúc vụ án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Theo đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu S: Kháng cáo đối với Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Những vấn đề cụ thể trong đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp phúc thẩm giải quyết bao gồm: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu S trình bày: Trường tiểu học AN ban hành Quyết định số 15/QĐ-THAN ngày 06/7/2020 của Hiệu trưởng Trường tiểu học AN về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Thu S là trái pháp luật, không có căn cứ vì Hợp đồng lao động trước đây không xác định thời hạn còn dự thảo hợp đồng xác định thời hạn hợp đồng 02 năm là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bỏ Quyết định số 15/QĐ-THAN. Về thời gian làm việc theo Hợp đồng lao động trước đây ghi 24/24 giờ là bà S đã làm thêm 16 giờ so với Luật lao động và không được nghỉ các ngày nghỉ, ngày lễ... nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo đơn khởi kiện và kháng cáo của bà S

- Bị đơn trình bày: Trường tiểu học AN ban hành Quyết định số 15/QĐ-THAN ngày 06/7/2020 của Hiệu trưởng Trường tiểu học AN về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Thu S là đúng pháp luật, đúng theo văn bản của Phòng giáo dục huyện TB, nên không thống nhất toàn bộ yêu cầu

của nguyên đơn bà S. Đồng ý với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu S; Giữ nguyên Bản án số 01/2022/LĐ-ST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu S trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự còn lại không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị đối với bản án sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu S và chứng cứ liên quan, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Nguyễn Thị Thu S ký hợp đồng lao động với Trường tiểu học AN vào năm 2005 và năm 2014 đều với nhiệm vụ Bảo vệ, thực hiện theo Nghị định 68/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính Phủ.

Theo Nghị định số 04/NĐHN-BNV Ngày 21/5/2019 của Bộ Nội Vụ quy định về “Thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp”, theo Nghị định này thì bà Nguyễn Thị Thu S là đối tượng được điều chỉnh theo khoản 3 Điều 1 Nghị định số 04/NĐHN-BNV, ngày 21/5/2019 của Bộ Nội Vụ là đối tượng “Bảo vệ”.

Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 04/NĐHN-BNV, ngày 21/5/2019 của Bộ Nội Vụ và mục 2 Công văn số 1211/UBND-TH, ngày 17/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc hướng dẫn thực hiện hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quy định “Những người làm các công việc quy định tại Điều 1 của Nghị định này (Nghị định số 04/NĐHN-BNV), đã được tuyển dụng kể từ ngày Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ có hiệu lực thì chuyển sang thực hiện chế độ hợp đồng theo hướng dẫn văn bản này”.

Như vậy bà Nguyễn Thị Thu S thực hiện hợp đồng lao động với nhiệm vụ Bảo vệ từ năm 2005 là sau Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ thì bà là đối tượng phải chuyển sang thực hiện chế độ hợp đồng theo quy định và phải thực hiện các điều kiện khi ký hợp đồng như có đủ sức khỏe được cơ sở khám sức khỏe chứng nhận theo hướng dẫn của Bộ Y tế; có lý lịch rõ ràng; có

năng lực và trình độ để hoàn thành nhiệm vụ...

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm phía bà S xác định, Trường tiểu học AN có mời bà làm việc 03 lần để triển khai, quán triệt cho người lao động ký hợp đồng lao động trước đây theo Nghị định 68/CP thì phải ký lại hợp đồng theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 15/4/2019 của Bộ Nội Vụ và Công văn của Phòng giáo dục huyện TB. Như vậy Trường tiểu học AN đã thực hiện đúng theo Nghị định và Thông tư của Bộ Nội Vụ và Văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh An Giang. Tuy nhiên bà S không đồng ý ký lại hợp đồng vì dự thảo hợp đồng xác định có thời hạn 02 năm và thực hiện nhiều việc không phù hợp với nhiệm vụ Bảo vệ nên bà không ký.

Xét thấy, tại Điều 3 của Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 15/4/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức. Tại khoản 3 Điều 11 quy định về Hợp đồng lao động xác định thời hạn được sửa đổi, bổ sung như sau “Căn cứ vào nhu cầu làm việc, yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng, người đứng đầu sự nghiệp công lập quyết định thời hạn cụ thể để ký hợp đồng xác định thời hạn từ 12 tháng trở lên nhưng không vượt quá 36 tháng” và theo đoạn 2 điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 04/NĐHN-BNV có nội dung “Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng lao động hợp đồng là người có thẩm quyền ký hợp đồng lao động”.

Như vậy bà Đặng Thụy Uyên P là Hiệu trưởng Trường tiểu học AN có thẩm quyền ký lại hợp đồng lao động với người lao động. Dự thảo hợp đồng đối với bà S nhiệm vụ Bảo vệ thời hạn là 02 năm là đúng quy định pháp luật, đối với các nhiệm vụ được phân công cho Bảo vệ được thể hiện rõ ràng phù hợp với nhiệm vụ Bảo vệ. Do đó kháng cáo của bà S yêu cầu hủy Quyết định số 15/QĐ-THAN ngày 06/7/2020 của Hiệu trưởng Trường tiểu học AN là không có cơ sở.

Đối với các khoản tiền bà S yêu cầu Trường tiểu học AN phải trả như: Tiền làm thêm giờ từ ngày 01/9/2016 đến 06/7/2020, số giờ làm thêm mỗi ngày 16 giờ, tiền lương mỗi giờ 23.365 đồng, thành tiền 787.307.040 đồng; Tiền làm thêm vào các ngày nghỉ, ngày lễ tính từ 01/9/2016 đến khi buộc phải nghỉ việc là 56 ngày x (4.112.400đồng/22 ngày) x 300% = 31.403.781.000 đồng; Bồi thường vì đơn vị đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật là 02 tháng 4.112.400 đồng x 2 = 8.224.800 đồng; Chi trả tiền lương các ngày nghỉ phép năm mà không được nghỉ là 60 ngày là 11.215.636 đồng; Trả lương những ngày không được đi làm từ khi chấm dứt hợp đồng (theo đơn khởi kiện). Tổng cộng 838.151.257 đồng.

Xét thấy theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bà S xác định hàng năm Trường tiểu học AN có ban hành quy chế hoạt động nội bộ được thông qua tại Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động, trong quy chế có nêu rõ nhiệm vụ của Bảo vệ và được niêm yết công khai; Tại hội nghị viên chức, người lao động bà S không có ý kiến hay khiếu nại về nhiệm vụ được

phân công. Tuy nhiên cách ghi trên Hợp đồng lao động ngày 02/01/2014 giữa Hiệu trưởng Trường tiểu học AN với bà Nguyễn Thị Thu S ghi thời hạn và công việc của hợp đồng là 24/24giờ/ngày là chưa đúng quy định của pháp luật. Vì thực tế người lao động không thể lao động suốt 24 giờ, do đó ghi 24 giờ trong hợp đồng lao động được hiểu là 24/24giờ của số giờ làm việc theo Luật lao động và theo bảng phân công nhiệm vụ của Trường tiểu học AN đối với Bảo vệ.

Qua tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy bà S với nhiệm vụ Bảo vệ nên được Trường và chính quyền địa phương tạo điều kiện được ở tạm trong khuôn viên Trường Tiểu học AN, gia đình bà S có bán căn tin trong Trường và hàng năm đều được Trường tiểu học AN chi thu nhập tăng thêm hơn 10.000.000 đồng. Cho thấy Trường tiểu học AN có quan tâm đến đời sống của người lao động.

Đối với các khoản tiền bà S yêu cầu Trường tiểu học AN phải trả, phải bồi thường tổng cộng 838.151.257 đồng (theo đơn khởi kiện), nhưng bà S không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà S cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tuy nhiên phần quyết định của bản án ghi “Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu S đối với Trường Tiểu học AN về các khoản như sau... Chi trả tiền lương và các khoản bảo hiểm xã hội do không làm việc được kể từ ngày 06/7/2020 đến khi kết thúc vụ án” là chưa đầy đủ cần sửa lại cách tuyên án như sau “Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu S đối với Trường Tiểu học AN, kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng Trường tiểu học, trung học cơ sở TQK về các khoản như sau... Chi trả tiền lương và các khoản bảo hiểm xã hội do không làm việc được kể từ ngày 06/7/2020 đến khi kết thúc vụ án”.

Miễn tiền án phí lao động phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị Thu S.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu S.

Phúc xử:

Sửa Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang về cách tuyên án.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu S đối với Trường Tiểu học AN, kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng Trường tiểu học, trung học cơ sở TQK về các khoản như sau:

- Hủy bỏ Quyết định số 15/QĐ-THAN ngày 06/7/2020 của Hiệu trưởng Trường tiểu học AN về việc chấm dứt hợp đồng lao động và buộc Trường Tiểu học AN phải nhận bà S trở lại làm việc;

- Buộc Trường tiểu học AN phải trả các khoản tiền sau:

+ Số tiền làm thêm giờ là 787.307.040 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm lẻ bảy nghìn, không trăm bốn mươi đồng);

+ Số tiền làm thêm giờ vào các ngày nghỉ, ngày lễ là 31.303.781 đồng (ba mươi một triệu, ba trăm lẻ ba nghìn, bảy trăm tám mươi một đồng);

+ Bồi thường số tiền 8.224.800 đồng (tám triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, tám trăm đồng);

+ Chi trả tiền lương các ngày nghỉ phép hàng năm kể từ năm 2016 đến năm 2020 là 11.215.636 đồng (mười một triệu, hai trăm mười lăm nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Tổng cộng số tiền là 838.151.257 đồng (tám trăm ba mươi tám triệu, một trăm năm mươi một nghìn, hai trăm năm mươi bảy đồng).

Chi trả tiền lương và các khoản bảo hiểm xã hội do không làm việc được kể từ ngày 06/7/2020 đến khi kết thúc vụ án.

Về án phí sơ thẩm: Miễn tiền án phí lao động sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Thu S.

Về án phí phúc thẩm: Miễn tiền án phí lao động phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị Thu S.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND AG;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Văn Phòng;
- Tòa Kinh tế - Lao động;
- Đường sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lưu Hữu Giàu